

Số: 53/2022/QĐST- DS

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Viết H, sinh năm 1966

Hộ khẩu thường trú: Đường V, Phường 2, Quận Bì, thành phố H

Bị đơn: Bà Lê Anh Pha, sinh năm 1963

Địa chỉ: đường L, Phường A, thành phố Vũng Tàu

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông Lê Minh Huy H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Đường M, Phường S, thành phố Vũng Tàu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Anh Pha đồng ý trả cho ông Trần Viết H số tiền 2.225.000.000 đồng (Hai tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) theo Giấy xác nhận nợ ngày 16/3/2021.

- Về thời hạn thanh toán: Bà P đồng ý trả cho ông H số tiền 2.225.000.000 đồng (Hai tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) trong thời hạn cụ thể như sau:

+ Kể từ ngày 08/9/2022 cho đến ngày 08/12/2022 trả 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

+ Đến ngày 08/3/2023 trả 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

+ Đến ngày 08/6/2023 trả 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

+ Đến ngày 08/9/2023 trả 725.000.000 đồng (Bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng)

- Đến ngày hẹn đầu tiên (ngày 08/12/2022) bà P không trả đủ 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) thì ông H có quyền yêu cầu Thi hành án buộc bà P phải thi hành trả nợ một lần số tiền nợ 2.225.000.000 đồng (Hai tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) trên.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thanh toán, thì hàng

tháng còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

3. Về án phí dân sự:

- Bị đơn bà Lê Anh P tự nguyện nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.125.000 đồng (Mười chín triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Nguyên đơn ông Trần Viết H tự nguyện nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.125.000 đồng (Mười chín triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), khấu trừ vào số tiền 38.200.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002123 ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, ông H được nhận lại số tiền 19.075.000 đồng (Mười chín triệu, không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án TP. Vũng Tàu
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Đinh Thị Hồng Hà